ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 351/QĐ-UBND	*Thái Bình, ngày 11 tháng 02 năm 2015*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt khối lượng xi măng hỗ trợ xây dựng công trình kết cấu hạ tầng nông thôn mới đối với các công trình nhóm 2 và công trình phụ trợ cho các xã thuộc huyện Thái Thụy, huyện Vũ Thư và huyện Quỳnh Phụ.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 09/QĐ-UBND ngày 16/8/2011 ban hành Quy định một số cơ chế, chính sách hỗ trợ và quản lý đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn mới tỉnh Thái Bình, giai đoạn 2011-2015; số 02/2013/QĐ-UBND ngày 07/02/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số cơ chế, chính sách hỗ trợ và quản lý đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng nông thôn mới ban hành kèm theo Quyết định số 09/2011/QĐ-UBND ngày 16/8/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh; số 19/2013/QĐ-UBND ngày 07/11/2013 sửa đổi một số nội dung của Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND ngày 07/02/2013; số 1411/QĐ-UBND ngày 26/6/2014 về việc bổ sung một số nội dung về chủ trương hỗ trợ xi măng xây dựng công trình kết cấu hạ tầng nông thôn mới tỉnh Thái Bình, năm 2014;

Xét đề nghị của Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh tại Tờ trình số 16/TTr-VPĐP ngày 10/02/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt khối lượng xi măng hỗ trợ xây dựng công trình kết cấu hạ tầng nông thôn mới đối với các công trình nhóm 2 và công trình phụ trợ cho các xã thuộc huyện Thái Thụy, huyện Vũ Thư và huyện Quỳnh Phụ, với tổng khối lượng bổ sung: 709,2 tấn (06 xã), cụ thể:

- Huyện Thái Thụy: 79,5 tấn (01 xã);
- Huyện Vũ Thư: 401,8 tấn (04 xã);
- Huyện Quỳnh Phụ: 227,9 tấn (01 xã);

(Có Phụ lục 1, 2, 3, 4 chi tiết kèm theo).

Điều 2. Căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1, các cấp, các sở, ngành, đơn vị có trách nhiệm:

- Sở Thông tin và Truyền thông thông báo khối lượng xi măng hỗ trợ cho các xã thuộc huyện Thái Thụy, huyện Vũ Thư và huyện Quỳnh Phụ được phê duyệt trên Cổng Thông tin Điện tử của tỉnh;
- Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo khối lượng xi măng hỗ trợ theo đơn vị xã; đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo kế hoạch được duyệt;
- Quỹ Đầu tư và Phát triển Thái Bình chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy, Ủy ban nhân dân huyện Vũ Thư, Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ và doanh nghiệp cung ứng xi măng tổ chức giao, nhận xi măng cho các xã theo kế hoạch được duyệt;

- Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy, Ủy ban nhân dân huyện Vũ Thư, Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ và Ủy ban nhân dân các xã có tên tại Điều 1: Thực hiện việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng xi măng; thực hiện thanh, quyết toán khối lượng xi măng được hỗ trợ đảm bảo quy định; quản lý đầu tư xây dựng công trình theo đúng quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của các sở, ngành chuyên môn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các Giám đốc sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; Chánh Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh; Giám đốc Quỹ Đầu tư và Phát triển Thái Bình; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vũ Thư; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ; Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Duyên Hà; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã có tên tại Điều 1; Giám đốc sở, Thủ trưởng ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới (Sở Nông nghiệp và PTNT);
- Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình;
- Báo Thái Bình;
- Cổng Thông tin Điện tử tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, NNTNMT, KHTC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Ca

Phụ lục 1

KHỐI LƯỢNG XI MĂNG HỖ TRỢ XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH NHÓM 2 LÀ CÔNG TRÌNH PHỤ TRỢ CHO CÁC XÃ THUỘC CÁC HUYỆN: THÁI THỤY, VŨ THƯ VÀ QUỲNH PHỤ

(Kèm theo Quyết định số 351 /QĐ-UBND ngày 11/02/2015 của UBND tỉnh).

STT	HUYỆN/XÃ	KHỐI LƯỢNG XI MĂNG (tấn)	GHI CHÚ
	Tổng cộng (06 xã)	**709,2**	
I	**Thái Thụy (01 xã)**	**79,5**	
	Thụy Chính	79,5	
II	**Vũ Thư (04 xã)**	**401,8**	
1	Việt Thuận	124,7	
2	Hồng Lý	128,8	
3	Trung An	134,0	
4	Đồng Thanh	14,3	
III	**Quỳnh Phụ (01 xã)**	**227,9**	
	An Vũ	227,9	

Phụ lục 2:

DANH MỤC CHI TIẾT CÁC CÔNG TRÌNH CỦA CÁC XÃ ĐƯỢC HỖ TRỢ XI MĂNG, HUYỆN THÁI THỤY

(Kèm theo Quyết định số 351 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2015 của UBND tỉnh).

STT	Danh mục công trình	Quy mô đầu tư (m,m2)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Khối lượng xi măng (tấn)
	Tổng cộng (01 xã)			**79,5**
1	**Xã Thụy Chính**			**79,5**
*	**Đường giao thông trục xã**	**280**	***Bm 3,5m; BT M300; dày 18cm***	**79,5**
	Đoạn từ quán anh Thư đến quán anh Đảo thôn Hòe Nha	170		48,3
	Đoạn từ quán anh Chủ đến nhà ông Chức thôn Chính	110		31,2

Phụ lục 3:

DANH MỤC CHI TIẾT CÁC CÔNG TRÌNH CỦA CÁC XÃ ĐƯỢC HỖ TRỢ XI MĂNG, HUYỆN VŨ THƯ

(Kèm theo Quyết định số 351 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2015 của UBND tỉnh).

STT	Danh mục công trình	Khối lượng xi măng đề nghị hỗ trợ (tấn)
	Tổng cộng (04 xã)	**401,8**
1	**Xã Việt Thuận**	**124,7**
*	**Công trình phụ trợ nhóm 1**	**121,3**
	Sân thể thao thôn Việt Tiến (mở rộng)	4,4
	Sân thể thao thôn Việt Cường	17,7
	Sân thể thao thôn Hợp Long	99,2
*	**Công trình phụ trợ nhóm 2**	**3,4**
	Sân thể thao trường Trung học cơ sở	3,4
2	**Xã Hồng Lý**	**128,8**
*	**Công trình phụ trợ nhóm 2**	**128,8**
	Sân trường Mầm non	52,5
	Sân trường Tiểu học	17,5
	Sân trụ sở Ủy ban nhân dân xã	58,8
3	**Xã Trung An**	**134,0**
*	**Công trình phụ trợ nhóm 2**	**134,0**
	Tường rào, cổng trường Mầm non	35,5
	Sân, rảnh thoát nước trường Mầm non	95,2
	Nhà bảo vệ	3,3
4	**Xã Đồng Thanh**	**14,3**
*	**Công trình phụ trợ nhóm 2**	**14,3**
	Xây, trát tường bao trường Tiểu học	4,0
	Sân trường Tiểu học	10,3

Phụ lục 4:

DANH MỤC CHI TIẾT CÁC CÔNG TRÌNH CỦA CÁC XÃ ĐƯỢC HỖ TRỢ XI MĂNG, HUYỆN QUỲNH PHỤ

(Kèm theo Quyết định số: 354 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2015 của UBND tỉnh).

STT	Danh mục công trình	Khối lượng xi măng đề nghị hỗ trợ (tấn)
	Tổng cộng (01 xã)	**227,9**
1	**Xã An Vũ**	**227,9**
*	**Công trình nhóm 2**	**227,9**
	Trường Trung học cơ sở xã An Vũ	227,9

Văn bản được ký số bởi:
Văn phòng UBND tỉnh

Thời gian ký số:
11/02/2015 14:04:54